

Số: 25 /2025/CV-BTSC

TP. Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 03 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Giới thiệu về tổ chức công bố thông tin

- Tên tổ chức : **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH.**
- Mã chứng khoán : BSC.
- Địa chỉ trụ sở chính : 390 Nguyễn Công Trứ, P. Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. HCM.
- Điện thoại : (028) 3914 0932 – 3914 0933.
- Fax : (028) 3914 0934.
- Người thực hiện CBTT: Ông Nguyễn Lê Dũng – Người đại diện pháp luật.

II. Nội dung công bố thông tin

Công ty CP Dịch vụ Bến Thành công bố thông tin về Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. (***Đính kèm Biên bản, Nghị quyết***).

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường dẫn www.btsc.com.vn.

Chúng tôi cam kết nội dung thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- *Đang Website Công ty;*
- Lưu.

NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN



TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN LÊ DŨNG



BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH (BTSC)**
- Trụ sở chính: 390 Nguyễn Công Trứ, P. Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. HCM.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0305246978 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cấp ngày 04/10/2007.
- Thời gian họp: 08 giờ 00 thứ Sáu, ngày 21 tháng 3 năm 2025.
- Địa điểm: Phòng Hội Nghị - Nhà hàng Hoa Viên Tri Kỷ - Số 123 Hồng Hà, Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP. HCM.

I. PHẦN NGHI THỨC ĐẠI HỘI

1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội:

- ❖ Ban tổ chức xin ý kiến Đại hội về Danh sách Tổ kiểm tra tư cách cổ đông gồm các Ông/Bà sau:

- Bà Nguyễn Thị Kim Nga - Tổ trưởng
- Bà Nguyễn Thị Huỳnh Trang - Thành viên

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với 100% số phiếu tán thành.

- ❖ Tổ kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự đại hội:

- Tổng số cổ đông có quyền dự họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 là **72** cổ đông tương ứng **3.150.747** cổ phần.
- Số cổ đông và người được cổ đông ủy quyền dự họp là **11** người, tương ứng **3.104.893** cổ phần chiếm tỷ lệ **98.54%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Căn cứ theo Quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty, Đại hội đủ điều kiện tiến hành.

2. Đoàn chủ tọa, Thư ký, Ban kiểm phiếu, Ban giám sát kiểm phiếu:

- ❖ **Đoàn chủ tọa:**

- Ông Lê Văn Hùng - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
- Ông Nguyễn Lê Dũng - Tổng giám đốc - Thành viên

- ❖ **Thư ký đại hội:** Bà Hoàng Thị Quỳnh Nhi (do Đoàn chủ tọa chỉ định)



❖ **Ban kiểm phiếu:**

- Bà Hoàng Thị Quỳnh Nhi - Tổ trưởng
- Bà Nguyễn Thị Kim Nga - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tán thành.

❖ **Ban giám sát kiểm phiếu:**

- Ông Trần Anh Phú - Tổ trưởng
- Ông Võ Hoàng Trúc - Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết tán thành.

3. Trình bày và thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội, nội dung chương trình làm việc của Đại hội:

Ông Trần Anh Phú thay mặt Ban tổ chức trình bày Dự thảo Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội, Nội dung chương trình làm việc của Đại hội.

Đại hội biểu quyết thông qua với 100% số phiếu biểu quyết tán thành.

II. PHẦN NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát

- Ông Lê Văn Hùng – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.
- Ông Nguyễn Lê Dũng – Tổng giám đốc trình bày Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc.
- Bà Đặng Kim Dung – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.
- Bà Hoàng Thị Quỳnh Nhi - Kế toán trưởng trình bày Báo cáo tài chính Công ty năm 2024 đã được kiểm toán.

2. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

❖ Ông Nguyễn Lê Dũng – Tổng Giám đốc trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025;
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Công ty năm 2024 đã được kiểm toán;
- Tờ trình báo cáo thù lao hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024 và dự toán thù lao hoạt động HĐQT, BKS năm 2025;
- Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2024.
- Tờ trình về kế hoạch chi trả cổ tức 2025.
- Tờ trình về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.

❖ Bà Đặng Kim Dung – Trưởng Ban kiểm soát trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình về việc chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;

3. **Phân thảo luận của Đại hội**

Các cổ đông tham gia Đại hội thảo luận và đưa ra ý kiến: Không có ý kiến

4. **Phân biểu quyết của Đại hội**

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 3.104.893 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 3.104.893 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 3.104.893 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính Công ty năm 2024 đã được kiểm toán.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 3.104.893 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 3.104.893 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình báo cáo thù lao hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024 và dự toán thù lao hoạt động HĐQT, BKS năm 2025.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 3.104.893 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình về việc chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 3.104.893 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 8: Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2024

Phân biểu quyết:

- Tán thành : 3.104.893 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 9: Tờ trình về chi trả cổ tức năm 2025.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 3.104.893 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Nội dung 10: Tờ trình về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.

Phản biểu quyết:

- Tán thành : 3.104.893 Cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không tán thành : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.
- Không có ý kiến : 0 Cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI

1. Đại hội thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành với 100% phiếu biểu quyết tán thành.
2. Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành với 100% phiếu biểu quyết tán thành.
3. Ban Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành kết thúc vào lúc 09 giờ 30 ngày 21 tháng 3 năm 2025.

Biên bản này đã được đọc toàn văn cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Biên bản này gồm 6 (sáu) trang được lập thành 03 (ba) bản có giá trị như nhau và được đại diện Ban Chủ tọa, Thư ký xác nhận ký tên dưới đây:

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



HOÀNG THỊ QUỲNH NHI

**TM. ĐOÀN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



LÊ VĂN HÙNG



NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành ngày 21/3/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Ngày 21/3/2025, tại Phòng Hội nghị – Nhà hàng Hoa Viên Tri Kỳ – Số 123 Hồng Hà, Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP. HCM, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành tổ chức họp thường niên với sự tham gia của 11 cổ đông sở hữu 3.104.893 cổ phần chiếm 98,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động Hội đồng quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc với một số nội dung cơ bản như sau:

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024:
Tổng doanh thu : 13.226 triệu đồng;
Lợi nhuận trước thuế : 2.772 triệu đồng.
- Kế hoạch kinh doanh năm 2025:
Tổng doanh thu : 19.235 triệu đồng;
Lợi nhuận trước thuế : 3.050 triệu đồng.



Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty năm 2024 đã được kiểm toán.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 5. Thông qua Tờ trình Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 6. Thông qua Tờ trình báo cáo thù lao hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024 và dự toán thù lao hoạt động HĐQT, BKS năm 2025.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 7. Thông qua danh sách 03 đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2025 theo đề xuất của Ban kiểm soát bao gồm:

- (1) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C (A&C);
- (2) Công ty DV Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS);
- (3) Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam;

Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn 01 trong 03 đơn vị kiểm toán nêu trên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 và giao Tổng Giám đốc ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán được chọn.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận năm 2024 với một số nội dung cụ thể như sau:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	2.772
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	610
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	1
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 [(1) – (2) – (3)]	2.161
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2024	5.945
6	Phương án phân phối lợi nhuận	
6.1	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2024 (12%)	259
	- Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH Cty, thư ký HĐQT (4%)	86
	- Quỹ khen thưởng (3%)	65
	- Quỹ phúc lợi (5%)	108

6.2	Chi trả cổ tức bằng tiền với tỉ lệ 10%/Vốn điều lệ	3.151
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	2.535

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 9. Thông qua Tờ trình về kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 10. Thông qua Tờ trình về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành.

Thông nhất ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để hoàn tất các nội dung đã được nêu tại Điều này.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục liên quan đến việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi ngành, nghề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cập nhật các ngành, nghề đã phê duyệt bổ sung theo kết quả đăng ký được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận vào Điều lệ Công ty tại Khoản 1 Điều 4. Thực hiện Công bố thông tin theo quy định.

Tỷ lệ chấp thuận thông qua: 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Điều 11. Điều khoản thi hành:

1. Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.
3. Những nội dung trong Nghị quyết này có thể được trích lục để thực hiện thủ tục hành chính theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Nơi nhận:

- Như Điều 11;
- Sở GDCKHN;
- Phòng đăng ký Kinh doanh TP.HCM;
- Lưu hồ sơ ĐHĐCĐ 2025.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



LÊ VĂN HÙNG

Số: 09/2025/BC-HĐQT

TP. HCM, ngày 18 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành và các quy định của pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên về kết quả công tác quản trị năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

PHẦN I:

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

- I. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua nội dung bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.**

Trong năm 2024, HĐQT đã triển khai thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/03/2024 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và một số nội dung tại Nghị quyết 02/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/08/2024 của ĐHĐCĐ thông qua các nội dung bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Cụ thể như sau:

- 1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh do ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đặt ra**

Trong năm qua, HĐQT đã thực hiện tốt chức năng quản trị, giám sát, định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, đồng thời giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, đề ra các giải pháp nhằm duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty. Năm 2024, Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ phê duyệt. Chi tiết kết quả kinh doanh năm 2024 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2024	Kết quả 2024	Kết quả 2023	Kết quả 2024 so với 2023	Kết quả 2024 so với kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	12.768	13.226	10.524	125,7%	103,6%
2	Tổng chi phí	10.265	10.454	7.128	146,7%	101,8%
3	Lợi nhuận trước thuế	2.503	2.772	3.396	81,6%	110,7%

2. Phân phối lợi nhuận trong năm 2023

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 22/03/2024, Đại hội thông qua nội dung phân phối lợi nhuận năm 2023.

3. Chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch chi trả cổ tức 2024

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 ngày 22/03/2024, Đại hội không thông qua nội dung chi trả cổ tức năm 2023 và kế hoạch chi trả cổ tức 2024.

4. Chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024

Đã tiến hành ký kết Hợp đồng với Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2024.

5. Thực hiện chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2024

Theo Điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/03/2024 mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2024 là **492.000.000 đồng**. HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT, BKS theo nội dung Nghị quyết đã thông qua. Mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát được chi trả là **483.935.000 đồng**, ít hơn **8.065.000 đồng** so với nội dung Nghị quyết vì trong Quý 3/2024 có 01 thành viên Ban Kiểm soát có đơn xin từ nhiệm và trong Quý 3/2024 bầu bổ sung 01 thành viên BKS. Thù lao HĐQT và BKS được chi trả cụ thể như sau:

Stt	Họ tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)
1	(Ông) Lê Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT	84.000.000
2	(Ông) Nguyễn Lê Dũng	Thành viên HĐQT	60.000.000
3	(Bà) Lê Thị Tường Vy	Thành viên HĐQT	60.000.000
4	(Bà) Nguyễn Kim Hậu	Thành viên HĐQT	60.000.000
5	(Bà) Trương Thị Thanh Luân	Thành viên HĐQT	60.000.000
6	(Ông) Lê Ngọc Nguyên Hoàng	Trưởng Ban kiểm soát	30.000.000
7	(Bà) Đặng Kim Dung	Trưởng Ban kiểm soát	21.935.000
8	(Ông) Từ Vĩ Trí	Kiểm soát viên	36.000.000
9	(Ông) Huỳnh Văn Toàn	Kiểm soát viên	36.000.000
10	(Bà) Hoàng Thị Quỳnh Nhi	Thư ký HĐQT	36.000.000
TỔNG CỘNG			483.935.000

6. Tiếp tục triển khai thực hiện phương án góp vốn vào Dự án Trung tâm hội nghị, Nhà hàng Vĩnh lộc

Theo Điều 10 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/03/2024. Vào ngày 26/03/2024 Công ty đã thực hiện đăng ký mua 737.561 cổ phiếu tại Công ty Vĩnh Lộc – Bến Thành. Cùng ngày Công ty đã hoàn tất việc thanh toán tiền mua 737.561 cổ phiếu với số tiền là: 7.375.610.000 đồng. Tổng số tiền góp vốn tại Công ty Vĩnh Lộc – Bến Thành tính đến nay là: 20.975.610.000 đồng.

II. Các hoạt động khác của HĐQT trong năm 2024

1. Các cuộc họp của HĐQT trong năm 2024

Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành 03 cuộc họp trực tiếp và 12 lần lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp trực tiếp, lấy ý kiến bằng văn bản của Hội đồng quản trị năm 2024 được tổ chức và tiến hành đúng theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều có sự thống nhất của các thành viên dự họp.

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Văn Hùng	3/3	100%	
2	Ông Nguyễn Lê Dũng	3/3	100%	
3	Bà Trương Thị Thanh Luân	3/3	100%	
4	Bà Lê Thị Tường Vy	3/3	100%	
5	Bà Nguyễn Kim Hậu	3/3	100%	

2. Một số quyết định của HĐQT trong năm 2024:

Nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị đã được thông qua với kết quả biểu quyết tán thành đạt tỷ lệ thông qua theo quy định của Luật, Điều lệ Công ty và ban hành Nghị Quyết, Quyết định với nội dung như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ-HĐQT	25/01/2024	- Về việc thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024 và ngày đăng	100%

			<p>ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2024.</p>	
2	02/2024/NQ-HĐQT	26/02/2024	<p>1. Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nội dung báo cáo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2023. - Thống nhất phương hướng hoạt động và chỉ tiêu kế hoạch năm 2024. <p>2. Thông qua các nội dung đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024. - Thông qua địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2024. - Các Nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên 2024: <ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 • Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 • Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023. • Báo cáo tài chính Công ty năm 2023 (Đã được kiểm toán). • Tờ trình báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh 2024. • Tờ trình v/v thông qua báo cáo tài chính Công ty năm 2023 đã được kiểm toán. • Tờ trình báo cáo thù lao hoạt động 	100%

			<p>của HĐQT, BKS năm 2023 và thông qua dự toán thù lao hoạt động HĐQT, BKS năm 2024.</p> <ul style="list-style-type: none"> Tờ trình về việc chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023. Tờ trình về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty. 	
			<ul style="list-style-type: none"> Tờ trình về việc điều chỉnh một phần nội dung trong Nghị quyết 02/2023/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 08/09/2023 tiếp tục góp vốn, mua cổ phần tại Cty CP Dịch vụ Vĩnh Lộc –Bến Thành. Các nội dung khác (nếu có). <p>3. Thông qua việc thành lập tổ kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cho ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 theo đề xuất của Chủ tịch HĐQT,</p>	
3	03/2024/ NQ HĐQT	22/04/2024	<p>Chấp thuận Hợp đồng, giao dịch giữa Cty CP Dịch vụ Bến Thành và Cty TNHH MTV Đầu tư Long An.</p> <p>Nội dung chấp thuận: Mua bán, lắp đặt hàng hóa</p>	100%
4	04/2024/ NQ-HĐQT	12/06/2024	<p>1. Thông qua Tờ trình số 40/2024/TTr-BTSC ngày 11/06/2024 về việc chọn đơn vị kiểm toán thực hiện Báo cáo tài chính năm 2024. Thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.</p> <p>2. Chấp thuận Hợp đồng, giao dịch giữa Cty CP Dịch vụ Bến Thành và Công ty CP Thương mại Phú Nhuận.</p> <p>Nội dung chấp thuận: Thi công sửa chữa</p>	100%

189
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DỊCH VỤ
BẾN THÀNH
P.H

5	05/2024/NQ-HĐQT	08/07/2024	<p>Chấp thuận Hợp đồng, giao dịch giữa Cty CP Dịch vụ Bến Thành và Công ty CP Thương mại Phú Nhuận.</p> <p>Nội dung chấp thuận: Chấp thuận hợp đồng, giao dịch liên quan đến việc cung cấp dịch vụ máy lạnh.</p>	
6	06/2024/NQ-HĐQT	12/07/2024	<p>Thông qua nội dung, hình thức, thời gian tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.</p> <p>Trong đó:</p> <p>Nội dung: Bầu bổ sung thành viên BKS</p> <p>Ngày đăng ký cuối cùng: 02/08/2024</p> <p>Thời gian dự kiến: 08/8/2024-20/8/2024</p> <p>Hình thức: Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.</p>	100%
7	07/2024/NQ-HĐQT	12/07/2024	<p>Đề cử những Ông, bà có tên sau đây làm ứng cử viên tham gia thành viên HĐQT, Ban kiểm soát Công ty CP Dịch vụ Vĩnh Lộc- Bến Thành nhiệm kỳ 2024-2029:</p> <p>Đề cử Ông Nguyễn Lê Dũng làm ứng cử viên tham gia thành viên HĐQT Công ty CP Dịch vụ Vĩnh Lộc-Bến Thành nhiệm kỳ 2024-2029.</p> <p>- Đề cử Bà Hoàng Thị Quỳnh Nhi làm ứng cử viên tham gia thành viên BKS Công ty CP Dịch vụ Vĩnh Lộc-Bến Thành nhiệm kỳ 2024-2029.</p>	100%
8	08/2024/NQ-HĐQT	07/08/2024	<p>Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc bổ sung và sửa chi tiết ngành nghề kinh doanh Công ty.</p>	100%
9	09/2024/NQ-HĐQT	21/08/2024	<p>Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh 06 tháng năm 2024 và phương hướng hoạt động 06 tháng cuối năm 2024 của Tổng giám đốc.</p>	100%
10	10/2024/NQ-HĐQT	25/10/2024	<p>Thông qua các nội dung tại Tờ trình số 102/2024/TTr-BTSC ngày 18/10/2024</p>	100%

			<p>của Công ty CP DV Bến Thành về việc cho thuê mặt bằng sạp chợ tại chợ Bình Điền.</p>	
11	11/2024/NQ-HĐQT	03/12/2024	<p>Thông qua các nội dung chủ yếu của giao dịch và chấp thuận việc ký kết Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty CP Dịch vụ Bến Thành và Công ty CP Thương mại Phú Nhuận.</p> <p>Nội dung chấp thuận: Chấp thuận Hợp đồng dịch vụ liên quan đến cung cấp, lắp đặt, bảo trì máy lạnh và các thiết bị có liên quan, thi công sửa chữa, xây dựng cơ bản, lắp đặt camera và các hạng mục khác trong phạm vi ngành nghề kinh doanh Công ty.</p>	100%
12	12/2024/NQ-HĐQT	03/12/2024	<p>Thông qua các nội dung chủ yếu của giao dịch và chấp thuận việc ký kết Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty CP Dịch vụ Bến Thành và Công ty CP Vinaprint.</p> <p>Nội dung chấp thuận: Chấp thuận Hợp đồng dịch vụ liên quan đến thi công sửa chữa, xây dựng cơ bản, điện lạnh và hệ thống năng lượng mặt trời, lắp đặt camera và các hạng mục khác trong phạm vi ngành nghề kinh doanh Công ty.</p>	100%
13	13/2024/NQ-HĐQT	18/12/2024	<p>Thông qua các nội dung chủ yếu của giao dịch và chấp thuận việc ký kết Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty CP Dịch vụ Bến Thành và Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics.</p> <p>Nội dung chấp thuận: Chấp thuận Hợp đồng giao dịch liên quan đến cung cấp, lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái; cung cấp, lắp đặt, bảo trì máy lạnh và các thiết bị có liên quan; thi công sửa chữa, xây dựng cơ bản; lắp đặt</p>	100%


 NH
 CHI

			camera và các hạng mục khác trong phạm vi ngành nghề kinh doanh Công ty.	
14	14/2024/NQ-HĐQT	18/12/2024	<p>Thông qua các nội dung chủ yếu của giao dịch và chấp thuận việc ký kết Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty CP Dịch vụ Bến Thành và Công ty Cổ phần Cảng Transimex.</p> <p>Nội dung chấp thuận: Chấp thuận Hợp đồng giao dịch liên quan đến cung cấp, lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái; cung cấp, lắp đặt, bảo trì máy lạnh và các thiết bị có liên quan; thi công sửa chữa, xây dựng cơ bản; lắp đặt camera, và các hạng mục khác trong phạm vi ngành nghề kinh doanh Công ty.</p>	100%
15	15/2024/NQ-HĐQT	18/12/2024	<p>Chấp thuận cho Công ty CP DV Bến Thành được ký kết và thực hiện các hợp đồng giao dịch với các Công ty, cụ thể: + Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics.</p> <p>Nội dung chấp thuận: Chấp thuận các hợp đồng giao dịch liên quan đến cung cấp, lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái và các dịch vụ hỗ trợ chuyên môn khác liên quan. + Công ty TNHH Công nghệ GP Solar.</p> <p>Nội dung chấp thuận: Chấp thuận các hợp đồng giao dịch liên quan đến cung cấp, lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái và các dịch vụ hỗ trợ chuyên môn khác liên quan.</p>	100%
16	16/2024/NQ-HĐQT	27/12/2024	Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh 09 tháng đầu năm và Ước thực hiện năm 2024- Định hướng hoạt động kinh doanh năm 2025. Giao TGD tiếp tục triển khai	100%

			các hoạt động kinh doanh của Công ty và báo cáo kết quả cho HĐQT.	
--	--	--	---	--

3. Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và kết quả đánh giá của các thành viên độc lập về hoạt động của HĐQT

- 3.1. Trong năm qua HĐQT đã thực hiện tốt chức năng quản trị, giám sát, định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty. Hoạt động của HĐQT trong năm 2024 được triển khai tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành, thực hiện đầy đủ các nội dung tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền.
- 3.2. Các thành viên HĐQT độc lập tham dự đầy đủ, đóng góp ý kiến thảo luận cho các cuộc họp HĐQT và đều nhất trí thông qua nội dung tại các cuộc họp và tại các lần lấy ý kiến bằng văn bản. Các cuộc họp và việc xin ý kiến HĐQT bằng văn bản diễn ra đúng thời gian quy định, các vấn đề được thảo luận và thông qua thuộc đúng thẩm quyền, chức năng của HĐQT.

4. Báo cáo về các giao dịch:

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Có
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Có.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty

- 1.1. Về tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2024: Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ đề ra.
- 1.2. Năm 2024 các lĩnh vực hoạt động kinh doanh của Công ty đều được duy trì hoạt động ổn định đúng theo định hướng phát triển; Bên cạnh đó, các lĩnh vực kinh doanh mới như hoạt động cung cấp, lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời; dịch vụ vận hành, bảo trì hệ thống và vệ sinh tấm pin năng lượng mặt trời, vệ sinh máy lạnh, cải tạo sửa chữa, thi công xây dựng, lắp đặt hệ thống Camera quan sát ... đạt có kết quả tốt.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

- 2.1. Kết quả giám sát của HĐQT cho thấy, năm 2024 Ban Tổng giám đốc và bộ máy làm việc đã triển khai đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, đã điều hành Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật. Đồng thời, với sự quyết tâm, cố gắng, Ban

Tổng giám đốc đã duy trì tốt hoạt động của Công ty và hạn chế những ảnh hưởng khó khăn của nền kinh tế thị trường trong năm qua.

- 2.2. Hoạt động công bố thông tin được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định pháp luật, tuân thủ nguyên tắc công khai, minh bạch và không có khiếu nại, khiếu kiện nào của cổ đông.

PHẦN II:

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Hội đồng quản trị Công ty CP Dịch vụ Bến Thành xác định phương hướng hoạt động trong năm 2025 như sau:

1. Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025, cụ thể:
 - 1.1. Tổng doanh thu : 19.235 triệu đồng.
 - 1.2. Lợi nhuận trước thuế : 3.050 triệu đồng.
2. Tập trung chỉ đạo, quản trị hoạt động của Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý Công ty, ổn định hoạt động kinh doanh và phát triển thêm những lĩnh vực kinh doanh mới phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.
3. Tăng cường công tác quản trị tài chính, kiểm soát chặt chẽ việc cân đối nguồn vốn, đảm bảo tình hình tài chính ổn định.
4. Ban điều hành Công ty tiếp tục kiểm tra, giám sát và theo dõi việc thực hiện Dự án Trung tâm hội nghị, Nhà hàng Vĩnh Lộc đúng tiến độ.
5. Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp đầy đủ và tuân theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
6. Chú trọng vào công tác đào tạo, tăng cường chất lượng chuyên môn nghiệp vụ và hiệu quả công việc của cán bộ, nhân viên.
7. Xây dựng văn hoá doanh nghiệp và phong cách làm việc chuyên nghiệp.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về công tác chỉ đạo, giám sát đối với hoạt động của Công ty trong năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2025;
- HĐQT, BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *LL*



LÊ VĂN HÙNG

TP. HCM, ngày 18 tháng 02 năm 2025

BÁO CÁO

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dịch vụ Bến Thành

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2024 và tình hình hoạt động thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị báo cáo đến Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 cụ thể như sau:

I. TỔNG QUAN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu theo kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kết quả 2023	Kế hoạch 2024	Kết quả 2024	Kết quả 2024 so với 2023	Kết quả 2024 so với kế hoạch 2024
1	Tổng doanh thu	10.524	12.768	13.226	125,7%	103,6%
	<i>Trong đó: Lãi tiền gửi</i>	<i>1.957</i>	<i>959</i>	<i>1.152</i>	<i>58,9%</i>	<i>120,1%</i>
2	Tổng chi phí	7.128	10.265	10.454	146,7%	101,8%
	<i>Trong đó: Chi phí dự phòng tài chính</i>	<i>920</i>	<i>650</i>	<i>1.370</i>	<i>148,9%</i>	<i>210,8%</i>
3	Lợi nhuận trước thuế	3.396	2.503	2.772	81,6%	110,7%

Trong năm 2024, doanh thu đạt 13.226 triệu đồng, tăng 3,6% so với kế hoạch và tăng 25,7% so với cùng kỳ, là do tăng doanh thu mảng dịch vụ kỹ thuật. Lợi nhuận trước thuế đạt 2.772 triệu đồng, tăng 10,7% so với kế hoạch và giảm 18,4% so với cùng kỳ, là do giảm doanh thu hoạt động tài chính (lãi suất và tiền gửi giảm) và tăng chi phí tài chính (tăng trích lập dự phòng dự án VLBT).

2. Hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2024:

2.1. Hoạt động kinh doanh tại các mặt bằng, sạp chợ:

Tình hình kinh doanh tại các mặt bằng, sạp chợ tương đối ổn định, giá cho thuê



hiện tại phù hợp với giá thị trường. Doanh thu năm 2024 từ việc khai thác dịch vụ cho thuê mặt bằng, sạp chợ và hợp tác kinh doanh là 8.652 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 65,4% trên tổng doanh thu và tăng 6,4% so với cùng kỳ là do điều chỉnh tăng giá một số mặt bằng và sạp chợ.

2.2. Hoạt động các dịch vụ kỹ thuật:

a) Dịch vụ lắp đặt, vận hành và bảo dưỡng pin năng lượng mặt trời

Công ty triển khai dịch vụ lắp đặt, vận hành, và bảo dưỡng hệ thống điện năng lượng mặt trời. Trong năm 2024, Công ty đang tiếp tục thực hiện dịch vụ bảo dưỡng hệ thống điện năng lượng mặt trời cho Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics (SHTP), Công ty Cổ phần Cảng Transimex (ICD) và khảo sát báo giá lắp đặt hệ thống pin năng lượng mặt trời cho một số đơn vị: Công ty Merufa; Công ty CP Thủy Đặc Sản (CN Bến Tre); Công ty SHTP; Công ty ICD; Công ty Bến Thành Non Nước (Resort Sandy Beach Đà Nẵng).

b) Dịch vụ lắp đặt và bảo trì hệ thống lạnh

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục triển khai việc lắp đặt bảo trì hệ thống lạnh cho Nhà hàng Hoa viên Tri Kỳ (Công ty CP Thương mại Phú Nhuận) và tòa nhà 160 Hai Bà Trưng (Công ty Cổ phần văn hóa Tổng hợp Bến Thành) và đang tìm kiếm thêm nguồn khách hàng.

c) Dịch vụ tư vấn, cải tạo sửa chữa trong lĩnh vực xây dựng

Trong năm 2024, Công ty tiếp tục triển khai dịch vụ tư vấn, cải tạo sửa chữa trong lĩnh vực xây dựng và có những hiệu quả tích cực. Công ty đã thực hiện khảo sát, tư vấn và thi công sửa chữa nền, hệ thống thoát nước, xử lý chống thấm vách tường và sàn mái, sơn nước vách tường, ... một số công trình nhà xưởng, tòa nhà văn phòng tại các Công ty như: Công ty SHTP (TMS); Công ty ICD (TMS); tòa nhà Vina Building (Công ty CP Vinaprint); Tòa nhà 82 Trần Huy Liệu, Nhà hàng Hoa viên Tri Kỳ, Văn phòng Công ty CP Thương mại Phú Nhuận (PNC), Đồng thời, Công ty cũng đang thực hiện khảo sát, tìm kiếm thêm khách hàng có nhu cầu tư vấn, cải tạo, sửa chữa trong lĩnh vực này.

d) Dịch vụ lắp đặt, bảo trì hệ thống Camera quan sát

Thực hiện mở rộng hoạt động kinh doanh, trong năm 2024 Công ty đã tiến hành triển khai dịch vụ lắp đặt, bảo trì hệ thống Camera quan sát. Công ty đã cải tạo và lắp đặt HT Camera cho kho lạnh Công ty TNHH Đầu tư Long An; Các kho, sân bóng Pickleball – Cty CP Vinaprint; Tòa nhà TMS, Cảng ICD, Trung tâm Logistic Đà Nẵng, kho CFS

Bình Dương... Hiện nay, Công ty đang tiếp tục khảo sát, tìm kiếm các khách hàng có nhu cầu sử dụng dịch vụ này và đã khảo sát báo giá lắp đặt và cải tạo hệ thống Camera quan sát cho Công ty Cổ Phần Vinafreight, kho lạnh Công ty TNHH Đầu tư Long An GD3....

Doanh thu ước thực hiện năm 2024 từ việc khai thác các dịch vụ kỹ thuật là 3.423 triệu đồng, chiếm tỷ lệ 26% trên tổng doanh thu.

3. Tình hình đầu tư tài chính:

* Dự án Nhà hàng tiệc cưới Trung tâm hội nghị Vĩnh Lộc:

- Công ty BTSC đã góp 20.975.610.000 đồng tương đương 27,24% vốn điều lệ vào Công ty Cổ phần Dịch vụ Vĩnh Lộc – Bến Thành để thực hiện dự án Nhà hàng tiệc cưới Trung tâm hội nghị Vĩnh Lộc.

- Về tiến độ triển khai: Dự án đã hoàn thành toàn bộ phần kết cấu bê tông cốt thép của khối nhà chính, mái công trình, các bể chứa nước ngầm và hệ thống ME. Hiện đang thi công phần nội thất và lắp đặt thiết bị. Ngoài ra, cũng đã thiết kế logo và bộ nhận diện thương hiệu VinhLoc Palace (Đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ). Dự kiến đưa vào khai thác kinh doanh vào quý 3/2025.

4. Tình hình tài chính Công ty tại ngày 31/12/2024:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chi tiêu	Tại ngày 31/12/2024		Tại ngày 01/01/2024		Tăng giảm
	Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng	
1. Tài sản ngắn hạn	25.845	59,6%	29.920	71,6%	(4.075)
2. Tài sản dài hạn	17.539	40,4%	11.872	28,4%	5.667
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	43.384	100%	41.792	100%	1.592
1. Nợ phải trả	2.754	6,3%	3.031	7,3%	(277)
2. Vốn chủ sở hữu	40.630	93,7%	38.761	92,7%	1.869
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	43.384	100%	41.792	100%	1592

- Tài sản ngắn hạn là 25.845 triệu đồng, chiếm 59,6% trên tổng giá trị tài sản. Trong đó, khoản đầu tư tài chính ngắn hạn (tiền gửi ngân hàng) chiếm tỷ trọng lớn, các khoản khác chiếm tỷ trọng không đáng kể.

- Tài sản dài hạn là 17.539 triệu đồng, chiếm 40,4% trên tổng tài sản. Tài sản dài hạn chủ yếu là bất động sản đầu tư và các khoản đầu tư góp vốn vào các Công ty liên

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH
 THÀ
 P. HỒ

doanh, liên kết.

- Nợ phải trả cuối kỳ là 2.754 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 6,3% trên tổng nguồn vốn, trong đó chủ yếu là tiền nhận ký quỹ của khách hàng thuê mặt bằng, sạp chợ và các khoản thuế phải nộp cho Nhà nước.

- Vốn chủ sở hữu là 40.630 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 93,7 % tổng nguồn vốn.

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty đến ngày 31/12/2024 ổn định, không có nhiều biến động so với đầu năm 2024.

5. Một số chỉ tiêu tài chính:

Các chỉ tiêu	2023	2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	12,0	12,0	
- Hệ số thanh toán nhanh	12,0	12,0	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	7,25	6,35	
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	7,82	6,78	
3. Khả năng sinh lời (%)			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	34,58	19,38	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	6,88	5,32	
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	6,38	4,98	
- Hệ số từ lợi nhuận hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	44,07	24,86	

6. Công tác quản trị, điều hành:

- Hoàn thiện các quy chế, quy định phục vụ cho hoạt động Công ty;
- Thực hiện công tác bổ sung một số ngành nghề mới như: “Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp”, “Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan” để mở rộng hoạt động kinh doanh Công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động Doanh nghiệp.

- Tình hình nhân sự Công ty năm 2024 ổn định. Công ty hiện đang sắp xếp và đào tạo nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ nhân viên thích nghi với hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2025:

Đơn vị tính: triệu đồng.

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	So sánh KH 2025/TH 2024	Tỷ lệ
Tổng doanh thu	13.226	19.235	+ 6.009	145,4%
Lợi nhuận trước thuế	2.772	3.050	+ 278	110,0%

Dự kiến doanh thu năm 2025 tăng 45,4% so với thực hiện năm 2024 do tăng doanh thu mảng dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng pin năng lượng mặt trời, cải tạo sửa chữa trong lĩnh vực xây dựng; thi công lắp đặt hệ thống camera quan sát. Lợi nhuận năm 2025 tăng 10% so với thực hiện năm 2024 là do tăng doanh thu các dịch vụ kỹ thuật.

2. Định hướng mục tiêu hoạt động năm 2025:

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Chú trọng việc khai thác hiệu quả các mặt bằng và sạp chợ mà Công ty đang quản lý. Tiếp tục xúc tiến các ngành dịch vụ như: Dịch vụ vệ sinh công nghiệp; Cung cấp, lắp đặt HT điện năng lượng mặt trời, vận hành hệ thống và vệ sinh tấm pin; Dịch vụ bảo trì máy lạnh; Dịch vụ tư vấn, cải tạo, sửa chữa, thi công xây dựng; Dịch vụ lắp đặt, bảo trì hệ thống Camera quan sát

- Tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác có năng lực, kinh nghiệm trong các lĩnh vực kinh doanh phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

- Tăng cường công tác quản trị tài chính, kiểm soát các khoản chi phí, cân đối nguồn vốn, đảm bảo tình hình tài chính ổn định và tái cơ cấu vốn, vốn hóa tài sản hợp lý. Nghiên cứu các loại hình kinh doanh tài chính để thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung để hoàn thiện các quy chế, quy định phục vụ cho hoạt động Công ty;

- Đào tạo, nâng cao chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên, đặc biệt là các nhân sự tham gia lĩnh vực dịch vụ vệ sinh công nghiệp và sửa chữa, thi công xây dựng.

- Tham gia hỗ trợ cùng Ban điều hành Công ty CP DV Vĩnh Lộc Bến Thành để thúc đẩy tiến độ dự án Nhà hàng tiệc cưới Trung tâm hội nghị Vĩnh Lộc sớm hoàn thành



đi vào khai thác kinh doanh.

Trên đây là Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh năm 2024 và phương hướng hoạt động năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2025;
- HĐQT, BKS;
- Lưu.

TỔNG GIÁM ĐỐC



NGUYỄN LÊ DŨNG



BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông – Công ty Cổ Phần Dịch Vụ Bến Thành

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Bến Thành;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Bến Thành đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán Và Tư Vấn A&C.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 như sau:

I. Hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS):

Năm 2024, Ban Kiểm soát hoạt động gồm có 04 thành viên với tổng mức thù lao hoạt động năm 2024 là 123.935.000 đồng, cụ thể như sau:

STT	Họ tên	Chức vụ	Thù lao (đồng)
1	Ông Lê Ngọc Nguyên Hoàng	Trưởng BKS (Từ nhiệm ngày 20/08/2024)	30.000.000
2	Bà Đặng Kim Dung	Trưởng BKS (Bỏ nhiệm ngày 20/08/2024)	21.935.000
3	Ông Từ Vĩ Trí	Thành viên BKS	36.000.000
4	Ông Huỳnh Văn Toàn	Thành viên BKS	36.000.000
TỔNG CỘNG			123.935.000

Trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng tại Công ty tạo điều kiện thuận lợi trong công tác kiểm tra, giám sát. Hoạt động của Ban Kiểm soát tập trung những nội dung sau:

- Giám sát hoạt động Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2024.
- Kiểm tra tình hình hoạt động và thẩm định báo cáo tài chính định kỳ, kiểm tra tính tuân thủ các chuẩn mực kế toán và chế độ tài chính hiện hành trong công tác hạch toán kế toán.
- Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ.
- Tham dự đầy đủ các buổi họp Hội đồng quản trị, tham gia đóng góp ý kiến về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

1. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) và các Quyết định của Hội đồng quản trị (HDQT):

- Việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thông qua như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	KH 2024	TH 2024	TH 2023	TH 2024/ KH 2024	TH 2024/ TH 2023
1	Tổng doanh thu	12.768	13.226	10.524	103,6%	125,7%
2	Lợi nhuận trước thuế	2.503	2.772	3.396	110,7%	81,6%

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế năm 2023 theo đúng Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/03/2024 của Đại hội đồng cổ đông (Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024).
- HDQT đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty và giao cho Tổng Giám đốc đàm phán, ký hợp đồng với đơn vị kiểm toán được chọn theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024.

- Công ty đã thực hiện xong việc bổ sung vốn góp vào Công ty CP DV Vĩnh Lộc – Bến Thành theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024, hiện nay tổng số tiền Công ty góp vốn đầu tư là tại Cty CP DV Vĩnh Lộc – Bến Thành là 20.975.610.000 đồng tương đương 27,24% vốn điều lệ.
- Công ty đã thực hiện xong việc sửa đổi Điều lệ và bổ sung, sửa chi tiết ngành nghề kinh doanh theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2024.
- Ban Kiểm soát đã tham dự đầy đủ các buổi họp Hội đồng Quản trị.

Trong năm 2024, ĐHĐCĐ đã ban hành 02 Nghị quyết và Hội đồng quản trị đã ban hành 16 Nghị quyết, các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT được ban hành kịp thời, chủ yếu tập trung vào các nội dung nhằm triển khai thực hiện công tác tổ chức, kế hoạch kinh doanh, công tác nhân sự...(Quý Cổ đông vui lòng xem bảng kê chi tiết):

Stt	Ký hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Nội dung	Kết quả thực hiện
<i>Đại hội đồng cổ đông</i>				
1	01/2024/NQ-ĐHCD	22/03/2024	Thông qua các nội dung Đại hội đồng cổ đông năm 2024.	Đã thực hiện
2	02/2024/NQ-ĐHCD	20/08/2024	thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh; miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát và bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ IV (2022-2027).	Đã thực hiện
<i>Hội đồng quản trị</i>				
1	01/2024/NQ-HĐQT	25/01/2024	Thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.	Đã thực hiện
2	02/2024/NQ-HĐQT	26/02/2024	Thông qua các nội dung Đại hội đồng cổ đông năm 2024.	Đã thực hiện
3	03/2024/NQ-HĐQT	22/04/2024	Thông qua việc chấp thuận hợp đồng giao dịch giữa Cty CP DV Bến Thành và Cty TNHH MTV	Đã thực hiện

Stt	Ký hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Nội dung	Kết quả thực hiện
			Đầu Tư Long An (Người có liên quan của người nội bộ)	
4	04/2024/NQ-HĐQT	12/06/2024	Thông qua việc chọn Công ty Kiểm toán A&C thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Cty CP DV Bến Thành; Chấp thuận hợp đồng giao dịch giữa Cty CP DV Bến Thành và Cty CP TM Phú Nhuận (Người có liên quan của người nội bộ).	Đã thực hiện
5	05/2024/NQ-HĐQT	08/07/2024	Chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa Cty CP Dịch vụ Bến Thành và Cty CP Thương mại Phú Nhuận	Đã thực hiện
6	06/2024/NQ-HĐQT	12/07/2024	Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (Bầu bổ sung TV BKS)	Đã thực hiện
7	07/2024/NQ-HĐQT	12/07/2024	Thông qua việc: - Đề cử Ông Nguyễn Lê Dũng làm ứng cử viên tham gia thành viên HĐQT Cty CP DV Vĩnh Lộc – Bến Thành nhiệm kỳ 2024-2029. - Đề cử Bà Hoàng Thị Quỳnh Nhi là ứng cử viên tham gia thành viên BKS Cty CP DV Vĩnh Lộc – Bến Thành nhiệm kỳ 2024-2029.	Đã thực hiện
8	08/2024/NQ-HĐQT	07/08/2024	Thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (Bổ sung và sửa chi tiết ngành nghề kinh doanh Công ty)	Đã thực hiện
9	09/2024/NQ-HĐQT	21/08/2024	Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động 06 tháng đầu năm 2024 và phương hướng 06 tháng cuối năm 2024 của Tổng giám đốc.	Đã thực hiện

Stt	Ký hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Nội dung	Kết quả thực hiện
10	10/2024/NQ-HĐQT	25/10/2024	Thông qua các nội dung về việc cho thuê mặt bằng sạp chợ tại chợ Bình Điền.	Đã thực hiện
11	11/2024/NQ-HĐQT	03/12/2024	Thông qua các nội dung chủ yếu của giao dịch và chấp thuận việc ký kết Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty CP Dịch vụ Bến Thành và Công ty CP Thương mại Phú Nhuận.	Đã thực hiện
12	12/2024/NQ-HĐQT	03/12/2024	Thông qua các nội dung chủ yếu của giao dịch và chấp thuận việc ký kết Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty CP Dịch vụ Bến Thành và Công ty CP Vinaprint.	Đã thực hiện
13	13/2024/NQ-HĐQT	03/12/2024	Thông qua các nội dung chủ yếu của giao dịch và chấp thuận việc ký kết Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty CP Dịch vụ Bến Thành và Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics.	Đã thực hiện
14	14/2024/NQ-HĐQT	18/12/2024	Thông qua các nội dung chủ yếu của giao dịch và chấp thuận việc ký kết Hợp đồng dịch vụ giữa Công ty CP Dịch vụ Bến Thành và Công ty Cổ phần Cảng Transimex.	Đã thực hiện
15	15/2024/NQ-HĐQT	18/12/2024	Chấp thuận cho Công ty CP DV Bến Thành được ký kết và thực hiện các hợp đồng giao dịch với các Công ty: Công ty TNHH MTV Transimex Hi Tech Park Logistics, Công ty TNHH Công nghệ GP Solar.	Đã thực hiện

Stt	Ký hiệu văn bản	Thời gian ban hành	Nội dung	Kết quả thực hiện
16	16/2024/NQ-HDQT	27/12/2024	Thông qua báo cáo kết quả kinh doanh 09 tháng đầu năm và ước thực hiện năm 2024, định hướng hoạt động kinh doanh năm 2025.	Đã thực hiện

2. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã bám sát và thực hiện đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị đã ban hành. Việc họp hoặc lấy ý kiến và ban hành các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị được thực hiện đúng trình tự và thủ tục quy định.

Hội đồng Quản trị thực hiện vai trò định hướng hoạt động Công ty, hỗ trợ chỉ đạo kịp thời cho Ban Điều hành trong việc quản trị, điều hành hoạt động Công ty, thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc triển khai kế hoạch kinh doanh, dự án đầu tư.

Trong năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện các Nghị quyết và các ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, thường xuyên theo dõi, ra quyết định kịp thời phù hợp với tình hình kinh doanh của đơn vị và biến động của thị trường.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông.

Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các cổ đông có sự phối hợp thường xuyên và gắn kết, tất cả vì mục tiêu chung của toàn Công ty.

II. Thẩm định Báo cáo tài chính và đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2024:

1. Kết quả kinh doanh năm 2024:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	KH 2024	TH 2024	TH 2023	TH 2024/ KH 2024	TH 2024/ TH 2023
1	Tổng doanh thu	12.768	13.226	10.524	103,6%	125,7%
	<i>Trong đó:</i>					

	- Lãi tiền gửi	959	1.152	1.957	120,1%	58,9%
2	Tổng chi phí	10.265	10.454	7.128	101,8%	146,7%
	<i>Trong đó:</i>					
	- Chi phí dự phòng tài chính	650	1.370	920	210,8%	148,9%
3	Lợi nhuận trước thuế	2.503	2.772	3.396	110,7%	81,6%

Tổng doanh thu năm 2024 là 13.226 triệu đồng, đạt 103,6% so với kế hoạch và tăng 25,7% so với năm 2023. Trong năm 2024 Công ty đã nỗ lực tìm kiếm khách hàng để khai thác tối đa diện tích mặt bằng cho thuê, đồng thời tích cực triển khai thực hiện thêm các dịch vụ khác như: Lắp đặt và bảo trì hệ thống tấm pin năng lượng mặt trời; lắp đặt, bảo trì hệ thống Camera quan sát; cải tạo, sửa chữa các công trình xây dựng. Do đó, tỷ lệ doanh thu tăng 25,7% so với thực hiện năm 2023 và vượt kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Lợi nhuận trước thuế năm 2024 là 2.772 triệu đồng, đạt 110,7% so với kế hoạch năm, giảm 18,4% so với thực hiện năm 2023. Lợi nhuận của Công ty giảm so với năm 2023 do: (i) Công ty đã dùng nguồn tiền gửi ngân hàng thực hiện việc tiếp tục góp vốn vào Cty CP DV Vĩnh Lộc – Bến Thành làm cho lãi tiền gửi giảm mạnh, (ii) Tăng chi phí dự phòng tài chính tại khoản đầu tư này. Tuy nhiên so với kế hoạch năm 2024, lợi nhuận của Công ty thực hiện vượt 10,7% kế hoạch đã được ĐHCĐ thông qua.

2. Tình hình tài chính và cơ cấu tài sản, nguồn vốn tại 31/12/2024:

Đơn vị tính: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Số dư tại 31/12/2024	Tỷ trọng (%)	Số dư tại 31/12/2023	Tỷ trọng (%)	Tăng/ giảm
1. TỔNG TÀI SẢN	43.384	100%	41.792	100%	1.592
1.1/Tài sản ngắn hạn	25.845	59,6%	29.920	71,6%	(4.075)
<i>Trong đó:</i>					
- Tiền và tương đương tiền	730	2,8%	8.312	27,8%	(7.582)

CHỈ TIÊU	Số dư tại 31/12/2024	Tỷ trọng (%)	Số dư tại 31/12/2023	Tỷ trọng (%)	Tăng/ giảm
- Đầu tư tài chính ngắn hạn	23.900	92,5%	20.379	68,1%	3.521
- Các khoản phải thu ngắn hạn	1.215	4,7%	1.229	4,1%	(14)
1.2/Tài sản dài hạn	17.539	40,4%	11.872	28,4%	5.667
Trong đó:					
- Tài sản cố định	-		-		
- Bất động sản đầu tư	1.116	6,4%	1.218	10,3%	(102)
- Tài sản dở dang dài hạn	-		-		
- Các khoản đầu tư T/C dài hạn	15.324	87,4%	9.318	78,4%	6.006
- Tài sản dài hạn khác	1.098	6,2%	1.336	11,3%	(238)
2. TỔNG NGUỒN VỐN	43.384	100%	41.792	100%	1.592
2.1/Nợ phải trả	2.755	6,4%	3.031	7,3%	(276)
- Nợ ngắn hạn	2.166	78,6%	2.467	81,4%	(301)
- Nợ dài hạn	587	21,4%	563	18,6%	24
2.2/Vốn chủ sở hữu	40.630	93,6%	38.761	92,7%	1.869
- Vốn góp	31.507	77,5%	31.507	83,0%	-
- Quỹ đầu tư phát triển	3.177	7,8%	3.177	8,2%	-
- LNST chưa phân phối	5.945	14,7%	4.077	10,5%	1.869

Nhận xét tình hình tài chính cuối kỳ:

- Tổng tài sản Công ty tăng 1,592 tỷ đồng, chủ yếu do lợi nhuận Công ty đạt được trong năm 2024.
- Cơ cấu tài sản của Công ty biến động giữa đầu kỳ và cuối kỳ, tỷ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản tại thời điểm cuối kỳ giảm so với đầu kỳ do công ty dùng nguồn tiền tiếp tục đầu tư góp vốn vào Cty CP DV Vĩnh Lộc – Bến Thành. Cơ cấu nguồn vốn không có nhiều biến động với tỷ lệ nợ phải trả chỉ chiếm

6,4% trong tổng nguồn vốn. Cơ cấu tài sản và nguồn vốn như trên đảm bảo tỷ lệ an toàn tài chính ở mức cao.

- Khoản Đầu tư tài chính dài hạn tiếp tục ghi nhận khoản trích lập dự phòng trong năm 2024, do đó làm giảm giá trị của khoản đầu tư này. Chi phí dự phòng phát sinh chủ yếu do khoản đầu tư chính. Năm 2024 Cty CP DV Vĩnh Lộc – Bến Thành tiếp tục ghi nhận lỗ chi phí hoạt động trong quá trình triển khai dự án.
- Khoản Tài sản dài hạn khác giảm do công ty đang phân bổ dần vào chi phí hoạt động trong kỳ các khoản chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định.

Tình hình tài chính công ty an toàn và đảm bảo thanh khoản với hệ số thanh toán nhanh cao (khoảng 11,9), tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu thấp (khoảng 6,78%).

Tình hình công nợ trong năm 2024 của Công ty.

Đơn vị tính: Đồng

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Phải thu khách hàng	843.960.028		439.452.757	
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác, trong đó:	1.021.517.006	(777.403.661)	1.354.975.322	(858.966.161)
Cam Thị Lệ Nga – Tạm ứng thực hiện thủ tục pháp lý dự án	-		360.528.688	
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	-		50.000.000	
Lãi dự thu tiền gửi NH	229.978.082		118.234.072	
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	791.538.924	(777.403.661)	871.049.418	(858.966.161)
Tổng cộng	1.865.477.034	(777.403.661)	1.839.264.935	(858.966.161)

- Các khoản phải thu khách hàng cuối kỳ đều là những khoản công nợ trong hạn, đã được ký đối chiếu xác nhận công nợ với từng khách hàng.

- Trong năm khoản tạm ứng tồn đọng của bà Cam Thị Lệ Nga là 360.528.688 đồng đã được hoàn ứng toàn bộ.
- Các khoản phải thu ngắn hạn khác 791.538.924 đồng: trong đó có khoản tiền phải thu 732.566.805 đồng là khoản công nợ của dự án 504 Nguyễn Tất Thành liên quan đến Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn (TCT Samco). Công ty đã làm việc nhiều lần với TCT Samco, tuy nhiên TCT Samco đã có các văn bản gửi doanh nghiệp về việc không có đủ cơ sở thanh toán khoản công nợ này, do đó khoản công nợ này có khả năng tồn thất và khoản tiền cổ tức phải thu của Công ty CP Giao Nhận Bến Thành 44.838.856 đồng, hai khoản công nợ trên đã được trích lập dự phòng 100% giá trị.

Tình hình đầu tư dài hạn ra ngoài doanh nghiệp đến 31/12/2024:

STT	Danh mục doanh nghiệp có đầu tư vốn của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành	Giá trị đầu tư 31/12/2024	Giá trị trích lập dự phòng	Tỷ lệ vốn góp	Tỷ lệ trích lập dự phòng
1	Công ty CP Giao dịch BĐS Bến Thành – Đức Khải	878.238.342	878.238.342	6,30%	100%
2	Công ty CP Dịch vụ Vĩnh Lộc – Bến Thành	20.975.610.000	5.651.441.425	27,24%	26,9%
	Tổng giá trị đầu tư	21.853.848.342	6.529.679.767		29,88%

Tổng vốn đầu tư dài hạn ra ngoài Công ty tại thời điểm 31/12/2024 là 21.853.848.342 đồng (chiếm 69,36% vốn điều lệ), tăng 7.375.610.000 đồng so với đầu kỳ, do trong kỳ Công ty đã hoàn thành việc bổ sung vốn góp vào Công ty CP DV Vĩnh Lộc – Bến Thành theo Nghị quyết DIIDCD thường niên năm 2024.

- **Công ty CP Dịch Vụ Vĩnh Lộc – Bến Thành:** Tổng số tiền Công ty góp vốn đầu tư vào Cty CP DV Vĩnh Lộc – Bến Thành là 20.975.610.000 đồng, tương đương 27,24% vốn điều lệ. Dự án Nhà hàng tiệc cưới Trung tâm hội nghị Vĩnh Lộc đang thực hiện và dần hoàn thiện, dự kiến đến Quý 3/2025 sẽ đưa vào khai thác kinh doanh.
- **Công ty CP Giao dịch Bất động sản Bến Thành - Đức Khải:** giá trị vốn góp của Công ty vào đơn vị này là 878 triệu đồng. Công ty đã trích lập dự phòng 100% giá

trị khoản vốn góp này. Tại thời điểm 31/12/2024, Công ty này chưa hoàn thành thủ tục giải thể.

III. Kiến nghị:

Qua thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành, Ban Kiểm soát nhận thấy báo cáo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024. Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát lưu ý Công ty một số vấn đề sau:

- Công ty cần tiếp tục theo dõi, xử lý công nợ khó đòi của Công ty CP Giao nhận Bến Thành và Tổng công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn.
- Duy trì công tác quản lý công nợ phải thu, tiếp tục thực hiện tốt công tác đối chiếu, xác nhận công nợ định kỳ đảm bảo đầy đủ cơ sở pháp lý đối với các khoản công nợ.
- Duy trì ổn định hoạt động kinh doanh mảng bất động sản đầu tư. Đối với mảng kinh doanh các dịch vụ khác theo định hướng của Công ty, để mang lại hiệu quả cao hơn, Ban điều hành cần quản trị tốt các khoản chi phí hoạt động kinh doanh, xây dựng kế hoạch chi phí hàng năm, giao định mức để giám sát thực hiện, đảm bảo các khoản chi phí là hợp lý, hợp lệ và tiết kiệm.
- Cân đối nhu cầu dòng tiền, có kế hoạch trong việc sử dụng nguồn tiền gửi ngân hàng phục vụ nhu cầu kinh doanh để lựa chọn kỳ hạn tiền gửi phù hợp nhằm đảm bảo lãi tiền gửi thu được ở mức tối ưu nhất.

IV. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2025

Trong năm 2025, Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo qui định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của BKS với nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Kiểm tra/giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- Giám sát việc chấp hành các quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động, tình hình thực hiện các Quy chế, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 trước khi đệ trình Đại hội Đồng cổ đông. Xem xét tính hợp lý của các văn bản quản lý nội bộ của Công ty ban hành.



- Báo cáo về quá trình quản lý Công ty của Hội đồng quản trị và điều hành của Ban Tổng Giám đốc; quá trình hoạt động kiểm soát theo Điều lệ Công ty trước Đại hội đồng cổ đông trong cuộc họp thường niên.
- Ban Kiểm soát họp ít nhất 02 lần trong năm, theo Điều lệ và quy chế Quản trị Công ty. Thường xuyên trao đổi nghiệp vụ và phối hợp để thực hiện công việc một cách có hiệu quả.
- Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị định kỳ khi có thư mời triệu tập.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Đặng Kim Dung

Nơi nhận:

- Như trên
- Thành viên HĐQT
- Ban Tổng Giám đốc
- Thành viên BKS
- Lưu



Số: 01 /TTr/BKS-2025

TP. HCM, ngày 17 tháng 02 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Dịch vụ Bến Thành

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua.

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Sau khi xem xét năng lực của các Công ty kiểm toán độc lập, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

1. Về tiêu chí lựa chọn Công ty Kiểm toán

Ban kiểm soát đề xuất với Đại hội đồng cổ đông các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được ủy ban chứng khoán nhà nước và Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán cho các Công ty đại chúng và tổ chức niêm yết.

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành yêu cầu.

2. Đề xuất của Ban kiểm soát

Căn cứ yêu cầu thực tế công tác kế toán và kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty, Ban Kiểm soát kính đề xuất 03 (ba) đơn vị kiểm toán để đưa vào danh sách lựa chọn việc cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành như sau:

(1) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C (A&C);

(2) Công ty DV Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Phía Nam (AASCS);

(3) Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua danh sách 03 (ba) Công ty kiểm toán độc lập nêu trên để lựa chọn thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành

- Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định chọn Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán và soát xét Báo cáo

tài chính trong năm 2025 của Công ty và giao Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với Công ty kiểm toán được chọn theo đúng quy định của pháp luật.

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát chất lượng kiểm toán Báo cáo tài chính theo quy định. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. Ban Kiểm Soát

Trưởng Ban

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu.



Đặng Kim Dung

Số: 10/2025/TTr-HĐQT

TP. HCM, ngày 18 tháng 02 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024
và kế hoạch kinh doanh năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán năm 2019 qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành kính trình Đại hội đồng cổ đông về báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 như sau:

A. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024
1	Tổng doanh thu	13.226
2	Lợi nhuận trước thuế	2.772

B. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

(Đơn vị tính: triệu đồng)

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2025
1	Tổng doanh thu	19.235
2	Lợi nhuận trước thuế	3.050

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2025;
- HĐQT, BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ VĂN HÙNG

Số: 11/2025/TTr-HĐQT

TP. HCM, Ngày 18 tháng 02 năm 2025

TỜ TRÌNH

Báo cáo thù lao hoạt động của HĐQT, BKS năm 2024 và dự toán thù lao hoạt động HĐQT, BKS năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Dịch vụ Bến Thành

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành;
- Căn cứ tình hình thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dịch vụ Bến Thành Báo cáo thù lao hoạt động HĐQT, BKS năm 2024 và dự toán thù lao hoạt động HĐQT, BKS năm 2025, cụ thể như sau:

1. BÁO CÁO THÙ LAO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BKS NĂM 2024:

- Thù lao Hội đồng quản trị: **360.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi triệu đồng).
- Thù lao Ban Kiểm soát: **123.935.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm hai mươi ba triệu chín trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Tổng cộng: 483.935.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi ba triệu chín trăm ba mươi lăm ngàn đồng).

Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành chi trả thù lao cho HĐQT và BKS với số tiền là **483.935.000 đồng**, ít hơn **8.065.000 đồng** so với nội dung tại Điều 6 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/3/2024, vì ngày 01/7/2024 có Ông Lê Ngọc Nguyên Hoàng – Trưởng Ban kiểm soát có đơn xin từ nhiệm. Ngày 20/8/2024 Công ty thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và đã bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát là Bà Đặng Kim Dung.

2. DỰ TOÁN THÙ LAO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BKS NĂM 2025:

- Thù lao Hội đồng quản trị: **360.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi triệu đồng).
- Thù lao Ban Kiểm soát: **132.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu đồng).

Tổng cộng: 492.000.000 đồng/năm (Bằng chữ: Bốn trăm chín mươi hai triệu đồng).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2025;
- HĐQT, BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ VĂN HÙNG

Số : 12/2025/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Dịch vụ Bến Thành

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành;
- Căn cứ hoạt động kinh doanh năm 2024 của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dịch vụ Bến Thành về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

STT	Nội dung	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2024	2.772
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	610
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	1
4	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 [(1) – (2) – (3)]	2.161
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2024	5.945
6	Phương án phân phối lợi nhuận	
6.1	Trích lập các quỹ từ LNST năm 2024 (12%)	259
	- Quỹ thưởng HĐQT, BKS, BDH Cty, thư ký HĐQT (4%)	86
	- Quỹ khen thưởng (3%)	65
	- Quỹ phúc lợi (5%)	108
6.2	Chi trả cổ tức bằng tiền với tỉ lệ 10%/Vốn điều lệ	3.151
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối còn lại	2.535

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2025;
- HĐQT; BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *ll*



LÊ VĂN HÙNG



Số : 13/2025/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Dịch vụ Bến Thành

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành;
- Căn cứ kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dịch vụ Bến Thành về kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025, như sau:

Dự kiến kế hoạch chi trả cổ tức từ LNST năm 2025 với tỷ lệ 5%/Vốn điều lệ nếu kết quả kinh doanh năm 2025 đạt kết hoạch đã đề ra.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2025;
- HĐQT; BKS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LÊ VĂN HÙNG



Số: 15/2025/ TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ Phần Dịch vụ Bến Thành

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ và các quy định hiện hành của Công ty cổ phần Dịch vụ Bến Thành;
- Căn cứ tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty CP Dịch vụ Bến Thành;

Do nhu cầu mở rộng quy mô hoạt động, nhằm tạo mọi khả năng khai thác tối đa cơ hội kinh doanh. Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

I. THAY ĐỔI NGÀNH, NGHIỆP KINH DOANH CỦA CÔNG TY

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau:

Stt	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai)
1	Dịch vụ đóng gói (Trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)	8292	
2	Bốc xếp hàng hóa (Trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không)	5224	

2. Sửa đổi Điều lệ Công ty:

Sửa đổi Khoản 1 Điều 4 Ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành phản ánh việc bổ sung ngành, nghề kinh doanh tại mục I nêu trên.

II. THỰC HIỆN

Thông qua việc giao/ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật triển khai các công việc liên quan đến thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:



- Thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bao gồm cả việc điều chỉnh nội dung chi tiết trong phạm vi các mã ngành, nghề đã được cổ đông thông qua tại tờ trình này.

- Thực hiện các công việc khác liên quan đến việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật.

- Cập nhật các ngành, nghề đã phê duyệt bổ sung theo kết quả đăng ký được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền chấp thuận vào điều lệ Công ty. Thực hiện Công bố thông tin theo quy định.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2025;

- HĐQT, BKS;

- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



LÊ VĂN HÙNG





CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH
390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: 028. 3914 0932 – 3914 0933 Fax: 028. 3914 0934
Email: benthanh1@btsc.com.vn Website: www.btsc.com.vn

Số : 14/2025/ TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính Công ty năm 2024 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dịch vụ Bến Thành

Căn cứ Khoản 2 Điều 14 Điều lệ Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Dịch vụ Bến Thành Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn A&C (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ thường niên 2025;
- HĐQT, BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



LÊ VĂN HÙNG



BÁO CÁO TÀI CHÍNH
NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ BẾN THÀNH

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	10 - 11
7. Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	12 - 31

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước theo Quyết định số 3127/QĐ-UB ngày 16 tháng 7 năm 2007 của Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0305246978, đăng ký lần đầu ngày 04 tháng 10 năm 2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 02 tháng 7 năm 2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Cổ phiếu của Công ty được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là BSC theo Quyết định số 804/QĐ-SGDHN ngày 03 tháng 11 năm 2010 và Thông báo số 1137/TB-SGDHN ngày 20 tháng 12 năm 2010 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc cấp Giấy phép niêm yết cổ phiếu cho Công ty.

Trụ sở chính

- Địa chỉ : 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : +84 (028) 3914 0930
- Fax : +84 (028) 3914 0934

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Lê Văn Hùng	Chủ tịch	Tái bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Lê Dũng	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022
Bà Lê Thị Tường Vy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022
Bà Trương Thị Thanh Luân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022
Bà Nguyễn Kim Hậu	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2023

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm/miễn nhiệm
Ông Lê Ngọc Nguyên Hoàng	Trưởng ban	Miễn nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2024
Bà Đặng Kim Dung	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 20 tháng 8 năm 2024
Ông Từ Vĩ Trí	Thành viên	Tái bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022
Ông Huỳnh Văn Toàn	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 08 tháng 9 năm 2023

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/tái bổ nhiệm
Ông Nguyễn Lê Dũng	Tổng Giám đốc	Tái bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022
Ông Nguyễn Ngọc Phụng	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 9 năm 2023

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Nguyễn Lê Dũng – Tổng Giám đốc (tái bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022).



Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các số kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng này, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Nguyễn Lê Dũng
Tổng Giám đốc

Ngày 18 tháng 02 năm 2025



Số: 1.0160/25/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 18 tháng 02 năm 2024, từ trang 05 đến trang 31, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C



Hồ Văn Tùng
 Thành viên Ban Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0092-2023-008-1
 Người được ủy quyền

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2025



Võ Thành Công
 Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 1033-2023-008-1

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		25.845.072.463	29.919.569.233
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	729.809.027	8.311.652.529
1. Tiền	111		729.809.027	1.311.652.529
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	7.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		23.900.000.000	20.378.805.480
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2a	23.900.000.000	20.378.805.480
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		1.215.263.436	1.229.111.224
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	843.960.028	439.452.757
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	127.190.063	248.812.450
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	1.021.517.006	1.399.812.178
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(777.403.661)	(858.966.161)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		-	-
1. Hàng tồn kho	141		24.945.000	24.945.000
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(24.945.000)	(24.945.000)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		-	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		-	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		-	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		17.539.138.010	11.872.483.381
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		-	-
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.7	-	-
- Nguyên giá	222		2.807.271.000	2.807.271.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(2.807.271.000)	(2.807.271.000)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		97.200.000	97.200.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(97.200.000)	(97.200.000)
III. Bất động sản đầu tư	230	V.8	1.116.592.928	1.218.296.696
- Nguyên giá	231		3.799.189.568	3.799.189.568
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		(2.682.596.640)	(2.580.892.872)
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		15.324.168.575	9.318.558.575
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	V.2b	20.975.610.000	13.600.000.000
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V.2b	878.238.342	878.238.342
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254	V.2b	(6.529.679.767)	(5.159.679.767)
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.098.376.507	1.335.628.110
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	1.031.571.032	1.268.363.635
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.10	66.805.475	67.264.475
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		43.384.210.473	41.792.052.614

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		2.754.607.519	3.030.682.012
I. Nợ ngắn hạn	310		2.167.607.519	2.467.682.012
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.11	75.002.631	107.224.112
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.12	142.789.599	272.875.500
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.13	400.515.870	411.593.471
4. Phải trả người lao động	314	V.14	246.862.286	249.282.622
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.15	258.000.000	260.295.000
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	246.483.835
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.16a, c	799.087.978	795.379.720
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		-	-
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	245.349.155	124.547.752
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		587.000.000	563.000.000
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337	V.16b, c	587.000.000	563.000.000
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		40.629.602.954	38.761.370.602
I. Vốn chủ sở hữu	410		40.629.602.954	38.761.370.602
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.18	31.507.470.000	31.507.470.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		31.507.470.000	31.507.470.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415		-	-
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.18	3.176.694.781	3.176.694.781
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.18	5.945.438.173	4.077.205.821
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước	421a		3.784.205.821	4.077.205.821
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		2.161.232.352	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		43.384.210.473	41.792.052.614

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Thị Kim Nga
Người lậpHoàng Thị Quỳnh Nhi
Kế toán trưởngNguyễn Lê Dũng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	11.150.559.393	7.706.413.542
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		11.150.559.393	7.706.413.542
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	5.186.240.347	2.203.393.056
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		5.964.319.046	5.503.020.486
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.075.664.801	2.817.681.381
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	1.752.227.885	1.194.673.705
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	25		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.5	3.515.715.522	3.730.314.450
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		2.772.040.440	3.395.713.712
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32		-	-
13. Lợi nhuận khác	40		-	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		2.772.040.440	3.395.713.712
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	610.349.088	709.935.142
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	V.10	459.000	20.541.000
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		2.161.232.352	2.665.237.570
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.6a, b	604	753
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.6a, b	604	753

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Thị Kim Nga
Người lậpHoàng Thị Quỳnh Nhi
Kế toán trưởng
Nguyễn Lê Dũng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		2.772.040.440	3.395.713.712
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.8	101.703.768	101.703.768
- Các khoản dự phòng	03	V.2b	1.370.000.000	915.117.500
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	VI.3	(1.151.664.815)	(1.981.701.315)
- Chi phí lãi vay	06		-	-
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		3.092.079.393	2.430.833.665
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		125.591.798	1.276.692.338
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		-	1.882.500
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(396.182.503)	386.646.251
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		236.792.603	(1.268.363.635)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.13	(611.042.481)	(848.760.083)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	V.17	46.620.000	10.470.000
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.17	(218.818.597)	(256.780.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		2.275.040.213	1.732.621.036
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21		-	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.2a	(45.811.041.096)	(46.972.427.398)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	V.2a	42.289.846.576	52.593.621.918
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	V.2b	(7.375.610.000)	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	25.000.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	VI.3, V.5	1.039.920.805	2.259.017.928
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(9.856.883.715)	7.905.212.448

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	-
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		-	(1.570.128.000)
<i>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</i>	40		-	<i>(1.570.128.000)</i>
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(7.581.843.502)	8.067.705.484
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	8.311.652.529	243.947.045
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	<u>729.809.027</u>	<u>8.311.652.529</u>

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Thị Kim Nga
Người lập

Hoàng Thị Quỳnh Nhi
Kế toán trưởng



Nguyễn Lê Dũng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Dịch vụ Bến Thành (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là kinh doanh thương mại và dịch vụ.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là cho thuê mặt bằng, cho thuê phòng, cho thuê kho bãi, bán hoa tươi và phụ tùng xe máy.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Cấu trúc Công ty

Đơn vị trực thuộc

Công ty có đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc là Trung tâm dịch vụ kho vận, địa chỉ tại 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Công ty liên kết

Công ty chỉ đầu tư vào Công ty Cổ phần Dịch vụ Vĩnh Lộc – Bến Thành có trụ sở chính tại Lô II.11, đường số 5, Khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh. Hoạt động kinh doanh chính của công ty liên kết này là Kinh doanh dịch vụ ăn uống. Tại ngày kết thúc năm tài chính, tỷ lệ vốn góp của Công ty tại công ty liên kết này là 27,24%, tỷ lệ quyền biểu quyết và tỷ lệ phần sở hữu tương đương với tỷ lệ vốn góp.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính, Công ty có 14 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 13 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 03 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

3. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Khoản đầu tư được phân loại là nắm giữ đến ngày đáo hạn khi Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn được nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.



CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Ghi nhận ban đầu

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đầu tư. Trường hợp đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ, giá trị khoản đầu tư được ghi nhận theo giá trị hợp lý của tài sản phi tiền tệ tại thời điểm phát sinh.

Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chi được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công ty liên kết được trích lập khi công ty liên kết bị lỗ với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các bên tại công ty liên kết và vốn chủ sở hữu thực có nhân với tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ thực góp của Công ty tại công ty liên kết. Nếu công ty liên kết là đối tượng lập Báo cáo tài chính hợp nhất thì căn cứ để xác định dự phòng tổn thất là Báo cáo tài chính hợp nhất.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công ty liên kết cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác

Đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác bao gồm các khoản đầu tư công cụ vốn Công ty không có quyền kiểm soát, đồng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên được đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, bao gồm giá mua hoặc khoản góp vốn cộng các chi phí trực tiếp liên quan đến hoạt động đầu tư. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ trước khi khoản đầu tư được mua được hạch toán giảm giá trị của chính khoản đầu tư đó. Cổ tức và lợi nhuận của các kỳ sau khi khoản đầu tư được mua được ghi nhận doanh thu. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chi được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

Dự phòng tổn thất cho các khoản đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác được trích lập như sau:

- Đối với khoản đầu tư vào cổ phiếu niêm yết hoặc giá trị hợp lý khoản đầu tư được xác định tin cậy, việc lập dự phòng dựa trên giá trị thị trường của cổ phiếu.
- Đối với khoản đầu tư không xác định được giá trị hợp lý tại thời điểm báo cáo, việc lập dự phòng được thực hiện căn cứ vào khoản lỗ của bên được đầu tư với mức trích lập bằng chênh lệch giữa vốn đầu tư thực tế của các chủ sở hữu và vốn chủ sở hữu tại ngày kết thúc năm tài chính nhân với tỷ lệ vốn điều lệ của Công ty so với tổng vốn điều lệ thực góp tại đơn vị khác.

Tăng, giảm số dự phòng tổn thất đầu tư vào công cụ vốn của đơn vị khác cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí tài chính.

4. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty, bao gồm cả các khoản phải thu về tiền bán hàng xuất khẩu ủy thác cho đơn vị khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

5. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Đối với dịch vụ cung cấp dở dang, việc lập dự phòng giảm giá được tính theo từng loại dịch vụ có mức giá riêng biệt. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

6. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều năm tài chính. Chi phí trả trước của Công ty là chi phí sửa chữa tài sản.

Chi phí sửa chữa tài sản được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 24 tháng.

7. Tài sản thuê hoạt động

Thuê tài sản được phân loại là thuê hoạt động nếu phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản thuộc về người cho thuê. Chi phí thuê hoạt động được phản ánh vào chi phí theo phương pháp đường thẳng cho suốt thời hạn thuê tài sản, không phụ thuộc vào phương thức thanh toán tiền thuê.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong năm.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	10 - 20
Máy móc và thiết bị	03 - 07
Phương tiện vận tải	06 - 10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 05

9. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định vô hình của Công ty là chương trình phần mềm máy tính. Chi phí liên quan đến các chương trình phần mềm máy tính không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan được vốn hoá. Nguyên giá của chương trình phần mềm máy tính là toàn bộ các chi phí mà Công ty đã chi ra tính đến thời điểm đưa phần mềm vào sử dụng. Chương trình phần mềm máy tính được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong 05 năm.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong năm.

10. Bất động sản đầu tư

Bất động sản đầu tư là nhà thuộc sở hữu của Công ty. Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá của bất động sản đầu tư là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra hoặc giá trị hợp lý của các khoản đưa ra để trao đổi nhằm có được bất động sản đầu tư tính đến thời điểm mua hoặc xây dựng hoàn thành.

Các chi phí liên quan đến bất động sản đầu tư phát sinh sau ghi nhận ban đầu được ghi nhận vào chi phí, trừ khi chi phí này có khả năng chắc chắn làm cho bất động sản đầu tư tạo ra lợi ích kinh tế trong tương lai nhiều hơn mức hoạt động được đánh giá ban đầu thì được ghi tăng nguyên giá.

Khi bất động sản đầu tư được bán, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ nào phát sinh được hạch toán vào thu nhập hay chi phí trong năm.

Bất động sản đầu tư là Nhà sử dụng để cho thuê được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính từ 25 - 55 năm.

11. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ, tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.
- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

12. **Vốn góp của chủ sở hữu**

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

13. **Phân phối lợi nhuận**

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

14. **Ghi nhận doanh thu và thu nhập**

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại dịch vụ đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại dịch vụ đã cung cấp.
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó.
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành vào thời điểm báo cáo.
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong năm được căn cứ vào kết quả phần công việc đã hoàn thành vào ngày kết thúc năm tài chính.

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động

Doanh thu cho thuê tài sản hoạt động được ghi nhận theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian cho thuê. Tiền cho thuê nhận trước của nhiều kỳ được phân bổ vào doanh thu phù hợp với thời gian cho thuê.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng năm.

Cổ tức và lợi nhuận được chia

Cổ tức và lợi nhuận được chia được ghi nhận khi Công ty được quyền nhận cổ tức hoặc lợi nhuận từ việc góp vốn. Cổ tức được nhận bằng cổ phiếu chỉ được theo dõi số lượng cổ phiếu tăng thêm, không ghi nhận giá trị cổ phiếu nhận được.

CHÍNH

CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

15. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

16. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho kỳ tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng năm tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

17. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

18. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	26.029.004	10.884.202
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	703.780.023	1.300.768.327
Các khoản tương đương tiền	-	7.000.000.000
Cộng	729.809.027	8.311.652.529

2. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính của Công ty bao gồm đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác. Thông tin về các khoản đầu tư tài chính của Công ty như sau:

2a. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Tiền gửi có kỳ hạn trên 3 tháng tại các ngân hàng thương mại.

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bản Việt	18.900.000.000	13.378.805.480
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đại chúng Việt Nam PVcomBank	5.000.000.000	7.000.000.000
Cộng	23.900.000.000	20.378.805.480

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2b. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
<i>Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết</i>	<i>20.975.610.000</i>	<i>(5.651.441.425)</i>	<i>13.600.000.000</i>	<i>(4.281.441.425)</i>
Công ty Cổ phần Dịch vụ Vĩnh Lộc – Bến Thành ⁽ⁱ⁾	20.975.610.000	(5.651.441.425)	13.600.000.000	(4.281.441.425)
<i>Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác</i>	<i>878.238.342</i>	<i>(878.238.342)</i>	<i>878.238.342</i>	<i>(878.238.342)</i>
Công ty Cổ phần Bất động sản Bến Thành – Đức Khải ⁽ⁱⁱ⁾	878.238.342	(878.238.342)	878.238.342	(878.238.342)
Cộng	21.853.848.342	(6.529.679.767)	14.478.238.342	(5.159.679.767)

- (i) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0315958861 đăng ký lần đầu ngày 14 tháng 10 năm 2019 và đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 22 tháng 08 năm 2024 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đã đầu tư vào Công ty Cổ phần Dịch vụ Vĩnh Lộc – Bến Thành 20.975.610.000 VND, tương đương 27,24%/vốn điều lệ.
- (ii) Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4103013084 ngày 20 tháng 4 năm 2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp, Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần Bất động sản Bến Thành – Đức Khải 1.500.000.000 VND, tương đương 6,3% vốn điều lệ.

Giá trị hợp lý

Công ty chưa xác định giá trị hợp lý của các khoản đầu tư do chưa có hướng dẫn cụ thể về việc xác định giá trị hợp lý.

Tình hình hoạt động của công ty liên doanh, liên kết và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Công ty Cổ phần Dịch vụ Vĩnh Lộc – Bến Thành hiện đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng, chưa đi vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Công ty Cổ phần Bất động sản Bến Thành - Đức Khải đang chuẩn bị giải thể.

Dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Tình hình biến động dự phòng cho các khoản đầu tư góp vốn vào đơn vị khác như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	5.159.679.767	4.814.817.822
Trích lập dự phòng	1.370.000.000	920.000.000
Thanh lý khoản đầu tư	-	(575.138.055)
Số cuối năm	6.529.679.767	5.159.679.767

3. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
<i>Phải thu các bên liên quan</i>	<i>636.960.028</i>	<i>127.852.757</i>
Công ty TNHH MTV Transimex Hi-Tech Park Logistics	42.850.080	112.927.157
Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận	-	14.925.600
Công ty Cổ phần Cảng Transimex	458.733.258	-
Công ty Cổ phần Vinaprint	135.376.690	-
<i>Phải thu các khách hàng khác</i>	<i>207.000.000</i>	<i>311.600.000</i>
Công ty TNHH Gems Fortuna	-	220.000.000
Ông Đặng Trung Tín	85.000.000	85.000.000
Các khách hàng khác	122.000.000	6.600.000
Cộng	843.960.028	439.452.757

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Trả trước cho người bán

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Kiến trúc Xây dựng Rồng Việt	-	245.587.950
Công ty TNHH Điện tử viễn thông Kỳ Nguyên Số	39.939.000	-
Công ty TNHH Trang trí nội thất và Xây dựng Nam Đô	79.166.063	-
Các nhà cung cấp khác	8.085.000	3.224.500
Cộng	127.190.063	248.812.450

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Bà Cam Thị Lệ Nga - tạm ứng thực hiện thủ tục pháp lý dự án	-	-	360.528.688	-
Các khoản ký quỹ ngắn hạn	-	-	50.000.000	-
Lãi dự thu tiền gửi ngân hàng	229.978.082	-	118.234.072	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	791.538.924	(777.403.661)	871.049.418	(858.966.161)
Cộng	1.021.517.006	(777.403.661)	1.399.812.178	(858.966.161)

6. Nợ xấu

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Tổng công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn - phải thu tiền đầu tư dự án	Trên 3 năm	732.566.805	-	Trên 3 năm	732.566.805	-
Công ty Cổ phần Giao nhận Bến Thành - tiền cổ tức phải thu	Trên 3 năm	44.836.856	-	Trên 3 năm	44.836.856	-
Ông Lê Tấn Tâm - phải thu tiền chi hộ	Trên 3 năm	-	-	Trên 3 năm	81.562.500	-
Cộng		777.403.661	-		858.966.161	-

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	858.966.161	861.966.161
Hoàn nhập dự phòng	-	(3.000.000)
Xử lý nợ	(81.562.500)	-
Số cuối năm	777.403.661	858.966.161

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	1.325.446.000	55.160.000	805.400.000	621.265.000	2.807.271.000
Số cuối năm	1.325.446.000	55.160.000	805.400.000	621.265.000	2.807.271.000
<i>Trong đó:</i>					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	1.325.446.000	55.160.000	805.400.000	621.265.000	2.807.271.000
Chờ thanh lý	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	1.325.446.000	55.160.000	805.400.000	621.265.000	2.807.271.000
Số cuối năm	1.325.446.000	55.160.000	805.400.000	621.265.000	2.807.271.000
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	-	-	-	-	-
Số cuối năm	-	-	-	-	-
<i>Trong đó:</i>					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

8. Bất động sản đầu tư

	Nhà
Nguyên giá	
Số đầu năm	3.799.189.568
Số cuối năm	3.799.189.568
<i>Trong đó:</i>	
Đã khấu hao hết nhưng vẫn cho thuê	759.789.626
Giá trị hao mòn	
Số đầu năm	2.580.897.877
Khấu hao trong năm	101.703.768
Số cuối năm	2.682.596.640
Giá trị còn lại	
Số đầu năm	1.218.296.696
Số cuối năm	1.116.592.928

Theo quy định tại Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 05 "Bất động sản đầu tư", giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính cần phải được trình bày. Tuy nhiên, Công ty hiện chưa xác định được giá trị hợp lý của các bất động sản đầu tư do chưa có điều kiện để thực hiện.

Danh mục bất động sản đầu tư tại ngày kết thúc năm tài chính như sau:

	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
Mặt bằng chợ Tam Bình	659.700.000	529.064.170	130.635.830
Mặt bằng chợ Bình Điền	1.446.945.500	542.604.600	904.340.900
Nhà số 75-77 Calmette	1.692.544.068	1.610.927.870	81.616.198
Cộng	3.799.189.568	2.682.596.640	1.116.592.928

9. Chi phí trả trước dài hạn

Chi phí sửa chữa tài sản cho thuê.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

10. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ. Chi tiết phát sinh trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Số đầu năm	67.264.475	87.805.475
Ghi nhận vào kết quả kinh doanh	(459.000)	(20.541.000)
Số cuối năm	66.805.475	67.264.475

Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp sử dụng để xác định giá trị tài sản thuế thu nhập hoãn lại là 20%.

11. Phải trả người bán ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Kiến trúc Xây dựng Rồng Việt	44.205.831	-
Công ty TNHH Trung Lợi	30.796.800	-
Công ty TNHH Trang trí Nội thất và Xây dựng Nam Đô	-	67.117.232
Công ty TNHH Công nghệ Giải pháp Solar	-	29.587.680
Các nhà cung cấp khác	-	10.519.200
Cộng	75.002.631	107.224.112

12. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
<i>Người mua trả tiền trước ngắn hạn – là bên liên quan</i>		
Công ty Cổ phần Vinaprint	-	272.875.500
Chi nhánh Công ty Cổ phần thương mại Phú Nhuận – Nhà hàng Hoa viên Tri Kỳ	87.962.499	-
Chi nhánh Công ty Cổ phần Transimex tại Đà Nẵng	54.827.100	-
Cộng	142.789.599	272.875.500

13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã thực nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	175.428.500	731.173.934	(741.553.162)	165.049.272
Thuế thu nhập doanh nghiệp	41.901.012	610.349.088	(611.042.481)	41.207.619
Thuế thu nhập cá nhân	10.236.584	59.472.696	(59.477.676)	10.231.604
Tiền thuê đất	184.027.375	1.226.034.972	(1.226.034.972)	184.027.375
Các loại thuế khác	-	4.000.000	(4.000.000)	-
Cộng	411.593.471	2.631.030.690	(2.642.108.291)	400.515.870

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất suất 05% hoặc 10% theo quy định cho từng loại hàng hóa, dịch vụ.

Riêng từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/06/2024 áp dụng theo Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ và từ ngày 01/7/2024 đến ngày 31/12/2024 áp dụng theo Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ có một số loại hàng hóa dịch vụ áp dụng thuế suất 08%.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.772.040.440	3.395.713.712
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	282.000.000	258.962.000
- Các khoản điều chỉnh giảm	<u>(2.295.000)</u>	<u>(105.000.000)</u>
Thu nhập chịu/tính thuế	3.051.745.440	3.549.675.712
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	<u>610.349.088</u>	<u>709.935.142</u>

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

14. Phải trả người lao động

Tiền thưởng năm 2024 còn phải trả cho nhân viên.

15. Chi phí phải trả ngắn hạn

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Chi phí hỗ trợ mặt bằng 25 Tôn Thất Thiệp	108.000.000	108.000.000
Chi phí sửa chữa mặt bằng 25 Tôn Thất Thiệp	150.000.000	150.000.000
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	-	2.295.000
Cộng	<u>258.000.000</u>	<u>260.295.000</u>

16. Phải trả khác

16a. Phải trả ngắn hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Nhận ký quỹ cho thuê mặt bằng các khách hàng khác	752.000.000	752.000.000
Cổ tức phải trả	34.663.467	34.663.467
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	12.424.511	8.716.253
Cộng	<u>799.087.978</u>	<u>795.379.720</u>

16b. Phải trả dài hạn khác

	<u>Số cuối năm</u>	<u>Số đầu năm</u>
Công ty TNHH Gems Fortuna – tiền nhận ký quỹ cho thuê mặt bằng	400.000.000	400.000.000
Hộ Kinh doanh BUSANKOREANFOOD	140.000.000	140.000.000
Tiền nhận ký quỹ cho thuê mặt bằng của các khách hàng khác	47.000.000	23.000.000
Cộng	<u>587.000.000</u>	<u>563.000.000</u>

16c. Nợ quá hạn chưa thanh toán

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Tăng do trích lập từ lợi			Chi quỹ trong năm	Số cuối năm
	Số đầu năm	nhuận	Tăng khác		
Quỹ khen thưởng	110.467.251	80.000.000	46.620.000	(83.700.000)	153.387.251
Quỹ phúc lợi	14.080.501	213.000.000	-	(135.118.597)	91.961.904
Cộng	124.547.752	293.000.000	46.620.000	(218.818.597)	245.349.155

18. Vốn chủ sở hữu

18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn góp của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	31.507.470.000	3.176.694.781	3.267.926.521	37.952.091.302
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	2.665.237.570	2.665.237.570
Trích lập các quỹ trong năm trước	-	-	(280.584.770)	(280.584.770)
Chia cổ tức trong năm trước	-	-	(1.575.373.500)	(1.575.373.500)
Số dư cuối năm trước	31.507.470.000	3.176.694.781	4.077.205.821	38.761.370.602
Số dư đầu năm nay	31.507.470.000	3.176.694.781	4.077.205.821	38.761.370.602
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	2.161.232.352	2.161.232.352
Trích lập các quỹ trong năm nay	-	-	(293.000.000)	(293.000.000)
Số dư cuối năm nay	31.507.470.000	3.176.694.781	5.945.438.173	40.629.602.954

18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tổng Công ty Bến Thành - Công ty TNHH MTV	14.844.200.000	14.844.200.000
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải	13.490.000.000	13.490.000.000
Các cổ đông khác	3.173.270.000	3.173.270.000
Cộng	31.507.470.000	31.507.470.000

18c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đang ký phát hành	3.150.747	3.150.747
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	3.150.747	3.150.747
- Cổ phiếu phổ thông	3.150.747	3.150.747
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	3.150.747	3.150.747
- Cổ phiếu phổ thông	3.150.747	3.150.747
- Cổ phiếu ưu đãi	-	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

18d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm Công ty đã trích quỹ khen thưởng, phúc lợi số tiền 293.000.000 VND theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 ngày 22 tháng 3 năm 2024.

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

19. Khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

Tài sản thuê ngoài

Tổng số tiền thuê tối thiểu trong tương lai của các hợp đồng thuê hoạt động tài sản không thể hủy ngang theo các thời hạn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	1.069.062.400	1.069.062.400
Trên 01 năm đến 05 năm	4.276.249.600	4.276.249.600
Trên 05 năm	19.554.248.000	21.047.331.200
Cộng	24.899.560.000	26.392.643.200

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động ở trên là tiền thuê đất của các hợp đồng thuê đất dài hạn được tính theo đơn giá thuê đang áp dụng cho năm 2023 và có thể thay đổi hoặc điều chỉnh trong tương lai theo chính sách của Nhà nước. Hiện tại, Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh đang cho Công ty thuê ba vị trí với hợp đồng thuê dài hạn bao gồm: số 50 đường Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 và số 75-77 đường Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 với thời hạn thuê đến ngày 01 tháng 01 năm 2046, giá thuê lần lượt là 3.560.480 VND/m²/năm và 3.236.800 VND/m²/năm; số 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 với hạn thuê đến ngày 27 tháng 6 năm 2058, giá thuê là 3.203.200 VND/m²/năm. Các vị trí thuê khác được Ủy ban nhân dân TP. Hồ Chí Minh cho thuê ngắn hạn và trả tiền hàng năm.

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán hàng hóa	1.409.059.000	-
Doanh thu cung cấp dịch vụ	2.013.675.300	433.832.810
Doanh thu cho thuê tài sản	7.727.825.093	7.272.580.732
Cộng	11.150.559.393	7.706.413.542

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Ngoài giao dịch về cho thuê mặt bằng cho công ty liên doanh, liên kết được trình bày ở thuyết minh số V.2b, Công ty còn phát sinh các giao dịch về cung cấp dịch vụ và cho thuê tài sản cho các bên liên quan không phải là công ty liên doanh, liên kết như sau:

	Năm nay	Năm trước
Công ty TNHH MTV Transimex Hi-Tech Park Logistics	198.746.000	238.000.810
Công ty TNHH MTV Bất động sản Transimex	148.390.000	27.488.000
Công ty Cổ phần Cảng Transimex	714.771.750	85.954.000
Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận	290.634.150	82.390.000
Công ty Cổ phần Vinaprint	1.062.223.400	-
Công ty TNHH Một Thành Viên Đầu tư Long An	949.773.000	-

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn hàng hóa đã bán	1.224.706.905	-
Giá vốn của dịch vụ đã cung cấp	1.774.508.723	346.404.149
Giá vốn của tài sản cho thuê	2.187.024.719	1.856.988.907
Cộng	5.186.240.347	2.203.393.056

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi ngân hàng	1.151.664.815	1.956.701.315
Doanh thu hợp tác kinh doanh	923.999.986	860.980.066
Cộng	2.075.664.801	2.817.681.381

4. Chi phí tài chính

	Năm nay	Năm trước
Dự phòng đầu tư tài chính	1.370.000.000	920.000.000
Thu thanh lý khoản đầu tư	-	(25.000.000)
Chi phí hợp tác kinh doanh	382.227.885	299.673.705
Cộng	1.752.227.885	1.194.673.705

5. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	2.282.684.722	2.294.342.146
Chi phí vật liệu quản lý	11.229.056	16.523.500
Chi phí đồ dùng văn phòng	9.154.682	26.880.730
Thuế, phí và lệ phí	34.716.331	38.605.419
Hoàn nhập dự phòng nợ phải thu khó đòi	-	(3.000.000)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	274.727.051	454.611.657
Các chi phí khác	903.203.680	902.350.998
Cộng	3.515.715.522	3.730.314.450

6. Lãi trên cổ phiếu

6a. Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	2.161.232.352	2.665.237.570
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (i)	(259.000.000)	(293.000.000)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	1.902.232.352	2.372.237.570
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	3.150.747	3.150.747
Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu	604	753

(i) Quỹ khen thưởng, phúc lợi năm nay được tạm tính theo dự kiến phân phối lợi nhuận là 12% trên lợi nhuận sau thuế.

6b. Thông tin khác

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

7. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	11.229.056	16.523.500
Chi phí nhân công	2.770.700.132	2.735.168.351
Chi phí khấu hao tài sản cố định	101.703.768	101.703.768
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.871.248.220	2.115.474.740
Chi phí khác	947.074.693	964.837.147
Cộng	8.701.955.869	5.933.707.506

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Tài sản cho thuê hoạt động

Tại ngày kết thúc năm tài chính, các khoản thanh toán tiền thuê tối thiểu trong tương lai thu được từ các hợp đồng thuê hoạt động không thể hủy ngang như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 01 năm trở xuống	2.640.000.000	2.400.000.000
Trên 01 năm đến 05 năm	5.676.000.000	8.184.000.000
Cộng	8.316.000.000	10.584.000.000

Các khoản thanh toán tiền thuê hoạt động trong tương lai ở trên bao gồm tiền cho thuê văn phòng tại 75-77 Calmette, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh được Công ty cho thuê với giá chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng lần lượt là 210.000.000 VND/tháng (từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến ngày 31 tháng 12 năm 2024), 220.000.000 VND/tháng (từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2025), 231.000.000 VND/tháng (từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026), 242.000.000 VND/tháng (từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 đến ngày 31 tháng 12 năm 2027).

2. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

2a. Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không có công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt và Ban Kiểm soát

Năm nay	Chức vụ	Thù lao	Lương, thưởng	Cộng
Ông Lê Văn Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	84.000.000	-	84.000.000
Ông Nguyễn Lê Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	60.000.000	407.714.114	467.714.114
Bà Lê Thị Tường Vy	Thành viên Hội đồng quản trị - bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022	60.000.000	-	60.000.000
Bà Trương Thị Thanh Luân	Thành viên Hội đồng quản trị - bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022	60.000.000	-	60.000.000
Bà Nguyễn Kim Hậu	Thành viên Hội đồng quản trị - bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2023	60.000.000	-	60.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Chức vụ	Thù lao	Lương, thưởng	Cộng
Ông Nguyễn Ngọc Phụng	Phó Tổng Giám đốc – bổ nhiệm ngày 01 tháng 9 năm 2023	-	254.562.645	254.562.645
Ông Lê Ngọc Nguyên Hoàng	Trưởng Ban Kiểm soát – miễn nhiệm ngày 01 tháng 7 năm 2022	30.000.000	-	30.000.000
Bà Đặng Kim Dung	Trưởng Ban Kiểm soát - bổ nhiệm ngày 20 tháng 8 năm 2024	21.935.000	-	21.935.000
Ông Từ Vĩ Trí	Thành viên Ban Kiểm soát	36.000.000	-	36.000.000
Ông Huỳnh Văn Toàn	Thành viên Ban Kiểm soát - bổ nhiệm ngày 08 tháng 9 năm 2023	36.000.000	-	36.000.000
Bà Hoàng Thị Quỳnh Nhi	Thư ký Hội đồng quản trị - bổ nhiệm ngày 04 tháng 9 năm 2023	36.000.000	-	36.000.000
Cộng		483.935.000	662.276.759	1.146.211.759
Năm trước				
Ông Lê Văn Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	84.000.000	-	84.000.000
Ông Nguyễn Lê Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	60.000.000	430.422.884	490.422.884
Bà Lê Thị Tường Vy	Thành viên Hội đồng quản trị - bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022	60.000.000	-	60.000.000
Bà Trương Thị Thanh Luân	Thành viên Hội đồng quản trị - bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022	60.000.000	-	60.000.000
Bà Nguyễn Kim Hậu	Thành viên Hội đồng quản trị - bổ nhiệm ngày 21 tháng 4 năm 2023	41.667.000	-	41.667.000
Ông Trương Quang Thống	Phó Tổng Giám đốc – nghỉ hưu ngày 01 tháng 6 năm 2023	-	134.707.538	134.707.538
Ông Nguyễn Ngọc Phụng	Phó Tổng Giám đốc – bổ nhiệm ngày 01 tháng 9 năm 2023	-	44.666.667	44.666.667
Ông Lê Ngọc Nguyên Hoàng	Trưởng Ban Kiểm soát - bổ nhiệm ngày 22 tháng 4 năm 2022	60.000.000	-	60.000.000
Ông Từ Vĩ Trí	Thành viên Ban Kiểm soát	36.000.000	-	36.000.000
Ông Từ Quang Nhật	Thành viên Ban kiểm soát – miễn nhiệm ngày 08 tháng 9 năm 2023	24.700.000	-	24.700.000
Ông Huỳnh Văn Toàn	Thành viên Ban Kiểm soát - bổ nhiệm ngày 08 tháng 9 năm 2023	11.300.000	-	11.300.000
Bà Nguyễn Ngọc Liên Khương	Thư ký Hội đồng quản trị - miễn nhiệm ngày 04 tháng 9 năm 2023	24.000.000	-	24.000.000
Bà Hoàng Thị Quỳnh Nhi	Thư ký Hội đồng quản trị - bổ nhiệm ngày 04 tháng 9 năm 2023	12.000.000	-	12.000.000
Cộng		473.667.000	609.797.089	1.083.464.089

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

2b. Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Tổng công ty Bến Thành – TNHH MTV	Cổ đông chiếm 47,11% vốn điều lệ
Công ty TNHH Đầu tư và Thương mại Thiên Hải	Cổ đông chiếm 42,82% vốn điều lệ
Công ty Cổ phần Dịch vụ Vĩnh Lộc – Bến Thành	Công ty liên kết
Công ty Cổ phần MeruFa	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Thủy Đặc sản	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Vinaprint	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Transimex	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Thương mại Phú Nhuận	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty Cổ phần Cảng Transimex	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty TNHH MTV Transimex Hi-Tech Park Logistics	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt
Công ty TNHH Một Thành Viên Đầu tư Long An	Công ty có cùng thành viên quản lý chủ chốt

Giao dịch với các bên liên quan khác

Ngoài các giao dịch phát sinh với các công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số V.2b cũng như các giao dịch về cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan khác không phải là công ty liên kết đã được trình bày ở thuyết minh số VI.1b.

Giá dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan khác là giá thỏa thuận.

Công nợ với các bên liên quan khác

Công nợ với các bên liên quan khác được trình bày tại các thuyết minh số V.3, V.5, V.12 và V.16a.

Các khoản công nợ phải thu các bên liên quan khác không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền.

3. Thông tin về bộ phận

Báo cáo bộ phận chính yếu là theo lĩnh vực kinh doanh dựa trên cơ cấu tổ chức, quản lý nội bộ và hệ thống Báo cáo tài chính nội bộ của Công ty.

3a. Thông tin về lĩnh vực kinh doanh

Công ty có các lĩnh vực kinh doanh sau:

- Cung cấp dịch vụ bảo trì hệ thống năng lượng mặt trời và máy lạnh.
- Cho thuê tài sản.

Thông tin về kết quả kinh doanh của bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh của Công ty như sau:

	Bán hàng hóa	Cung cấp dịch vụ	Cho thuê tài sản	Cộng
Năm nay				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.409.059.000	2.013.675.300	7.727.825.093	11.150.559.393
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	184.352.095	239.166.577	5.540.800.374	5.964.319.046
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(3.515.715.522)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				2.448.603.524
Doanh thu hoạt động tài chính				2.075.664.801
Chi phí tài chính				(1.752.227.885)
Thu nhập khác				-
Chi phí khác				-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(610.349.088)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				(459.000)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				2.161.232.352

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ BẾN THÀNH

Địa chỉ: 390 Nguyễn Công Trứ, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Bán hàng hóa</u>	<u>Cung cấp dịch vụ</u>	<u>Cho thuê tài sản</u>	<u>Cộng</u>
Năm trước				
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	433.832.810	7.272.580.732		7.706.413.542
Kết quả kinh doanh theo bộ phận	87.428.661	5.415.591.825		5.503.020.486
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(3.730.314.450)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				1.772.706.036
Doanh thu hoạt động tài chính				2.817.681.381
Chi phí tài chính				(1.194.673.705)
Thu nhập khác				-
Chi phí khác				-
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(709.935.142)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				(20.541.000)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				2.665.237.570

3b. Thông tin về khu vực địa lý

Toàn bộ hoạt động của Công ty chỉ diễn ra trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

4. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 02 năm 2025

Nguyễn Thị Kim Nga
Người lập

Hoàng Thị Quỳnh Nhi
Kế toán trưởng



Nguyễn Lê Dũng
Tổng Giám đốc

